



CHÚA ĐÃ SỐNG LẠI

Sáng sớm ngày thứ nhất trong tuần,
Maria Mađalêna ra mộ lúc trời còn mờ tối,
thấy tảng đá lăn ra khỏi mồ,
Bà liền chạy về tìm Simon-Phêrô
và người môn đệ kia được Chúa Giêsu yêu mến.
Bà nói: "Người ta đã lấy xác Thầy khỏi mồ,
không biết họ để Thầy ở đâu"
...Các ông tới mộ, đã thấy và tin.
(Gioan 20: 1-9)

Hai chị em cô Mác-ta và Maria ở làng Bê-tania có em là Lagiarô, đau nặng. Đức Giê-su quý mến anh em nhà này. Cho nên hai cô cho người đến nói với Đức Giê-su: "Thưa Thầy, người Thầy thương mến đang bị đau nặng." Đức Giê-su bảo: "Bệnh này không đến nỗi chết đâu, nhưng là dịp để bày tỏ vinh quang của Thiên Chúa: qua cơn bệnh này, Con Thiên Chúa được tôn vinh." Hai ngày sau, Người mới đến. Các môn đệ nói: "Thưa Thầy, mới đây người Do-thái tìm cách ném đá Thầy, mà Thầy lại còn đến đó sao?" Đức Giê-su trả lời: "Ai đi ban ngày thì không vấp ngã, vì thấy ánh sáng mặt trời. Còn ai đi ban đêm, thì vấp ngã vì không có ánh sáng nơi mình!" Rồi Người bảo họ: "Lagiarô, bạn của chúng ta, đang yên giấc; tuy vậy, Thầy đi đánh thức anh ấy dậy." Các môn đệ nói: "Thưa Thầy, nếu anh ấy yên giấc được, anh ấy sẽ khỏe lại." Họ nói thế vì họ tưởng Người nói về giấc ngủ thường, nhưng họ đâu có biết Người nói về cái chết. Bấy giờ, Người mới nói rõ: "Lagiarô đã chết. Thầy mừng cho anh em, vì Thầy đã không có mặt ở đó, để anh em tin. Thôi, nào chúng ta đến với anh ấy." Ông Tô-ma, nói với các bạn: "chúng ta cũng đi để cùng chết với Thầy!"

Khi đến nơi, Đức Giê-su thấy anh Lagiarô đã chôn trong mồ được bốn ngày rồi. Bê-ta-ni-a cách Giê-ru-sa-lem không đầy ba cây số. Nhiều người Do-thái đến chia buồn với hai cô Mác-ta và Ma-ri-a, vì em các cô mới qua đời. Vừa được tin Đức Giê-su đến, cô Mác-ta liền ra đón Người. Còn cô Ma-ri-a thì ngồi ở nhà. Cô Mác-ta nói với Đức Giê-su: "Thưa Thầy, nếu có Thầy ở đây, em con đã không chết. Nhưng bây giờ con biết: Bất cứ điều gì Thầy xin cùng Thiên Chúa, Người cũng sẽ ban cho Thầy." Đức Giê-su nói: "Em chị sẽ sống lại!" Cô Mác-ta thưa: "Con biết em con sẽ sống lại, khi kẻ chết sống lại trong ngày sau hết." Đức Giê-su liền phán: "**Chính Thầy là sự sống lại và là sự sống. Ai tin vào Thầy, thì dù đã chết, cũng sẽ được sống.** Ai sống và tin vào Thầy, sẽ không bao giờ phải chết. Chị có tin thế không?" Cô Mác-ta đáp: "Thưa Thầy, có. Con vẫn tin Thầy là Đức Ki-tô, Con Thiên Chúa, Đấng phải đến thế gian."

Nói xong, cô đi gọi em là Maria, và nói nhỏ: "Thầy đến rồi, Thầy gọi em đây!" Nghe vậy, cô Ma-ri-a vội đứng lên và đến với Đức Giê-su. Lúc đó, Người chưa vào làng, nhưng vẫn còn ở chỗ cô Mác-ta đã ra đón Người. Những người Do-thái đang ở trong nhà với cô Maria để chia buồn, thấy cô vội vã đứng dậy đi ra, liền đi theo, tưởng rằng cô ra mộ khóc em.

Khi đến gần Đức Giê-su, cô Maria vừa thấy Người, liền phủ phục dưới chân Thầy và nói: "Thưa Thầy, nếu có Thầy ở đây, em con đã không chết." Thấy cô khóc, và những người Do-thái đi với cô cũng khóc, Đức Giê-su thổn thức trong lòng và xao xuyến. Người hỏi: "Các người để xác anh ấy ở đâu?" Họ trả lời: "Thưa Thầy, mời Thầy đến mà xem." Đức Giê-su liền khóc. Người Do-thái mới nói: "Kìa xem! Ông ta thương anh "Lagiarô biết mấy!" Có vài người trong nhóm họ nói: "Ông ta đã mở mắt cho người mù, lại không thể làm cho anh ấy khỏi chết ư?" Đức Giê-su lại thổn thức trong lòng. Người đi tới mộ. Ngôi mộ đó là một cái

hang có phiến đá đặt lại. Đức Giêsu nói: “Đem phiến đá này đi.” Cô Mác-ta liền nói: “Thưa Thầy, nặng mùi rồi, vì em con ở trong mồ đã được bốn ngày.” Đức Giêsu bảo: “Nào Thầy đã chẳng nói với chị rằng nếu chị tin, chị sẽ được thấy vinh quang của Thiên Chúa sao?” Rồi người ta đem phiến đá đi. Đức Giêsu ngược mắt lên và nói: “**Lạy Cha, con cảm tạ Cha, vì Cha đã nhậm lời con. Phần con, con biết Cha hằng nhậm lời con, nhưng vì dân chúng đứng quanh đây, nên con đã nói để họ tin là Cha đã sai con.**” Nói xong, Người kêu lớn tiếng: “Anh Lagiarô, hãy ra khỏi mồ!” Người chết liền ra, chân tay còn quấn vải, và mặt còn phủ khăn. Đức Giêsu bảo: “Cởi khăn và vải cho anh ấy, rồi để anh ấy đi.” (Mt 11: 1-44)

Chúa Giêsu làm cho ông Lazaro hồi sinh, được phục hồi sự sống, là **dấu chỉ chính Người là sự Sống Lại và là Sự Sống**, như Tin Mừng hôm nay Thánh Gioan đã viết: ***"Người phải sống lại từ cõi chết"***:

Ngày đầu tuần, Maria Mađalêna đi ra mồ từ sáng sớm khi trời còn tối và bà thấy tảng đá đã được lăn ra khỏi mồ, bà liền chạy về tìm Simon-Phêrô và người môn đệ kia được Chúa Giêsu yêu mến, bà nói với các ông rằng: **"Người ta đã lấy xác Thầy khỏi mồ, chúng tôi không biết người ta đã để Thầy ở đâu"**. Phêrô và môn đệ kia ra đi đến mồ. Cả hai cùng chạy, nhưng môn đệ kia chạy nhanh hơn Phêrô, và đến mồ trước. Ông cúi mình xuống thấy những khăn liệm để đó, nhưng ông không vào trong. Vậy Simon-Phêrô theo sau cũng tới nơi, ông vào trong mồ và thấy những dây băng nhỏ để đó, và khăn liệm che đầu Người trước đây, khăn này không để lẫn với dây băng, nhưng cuộn lại để riêng một chỗ. Bấy giờ môn đệ kia mới vào, dù ông đã tới mồ trước. **Ông thấy và ông tin, vì chưng các ông còn chưa hiểu rằng, theo Kinh Thánh, thì Người phải sống lại từ cõi chết.** (Ga 20, 1-9)

I- SỰ SỐNG LÀ MỘT MÀU NHIỆM

Hạt lúa gieo vào lòng đất mà không chết đi, thì nó vẫn trổ trọt một mình; còn nếu chết đi, nó mới sinh được nhiều hạt khác (Ga. 12,24). Ông Lazaro hồi sinh, ông sẽ sống thêm một thời gian, nhưng rồi ông cũng sẽ chết. Sự sống lại của ông chưa phải là sự sống vĩnh cửu của đời sau. Muốn đạt đến sự sống ngày sau, con người phải chết, thân xác phải trở về chốn cát bụi như ông Lagiarô bốn ngày trước đó khi chưa được Chúa đến hoá thân. Sự chết và sự sống do Thiên Chúa toàn năng uy quyền chi phối. Đó là màu nhiệm của sự sống. Màu nhiệm ấy khởi từ khi Chúa tạo dựng con người:

Chúa dùng bụi đất trộn vô,
Chúa nhào bụi đất nặn ra tượng hình,
Thổi hơi vào mũi cho phình,
Tượng đầy sinh khí trở thành sinh linh.
(Sáng Thế 2:7)

<http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=117&ia=22318>

Chúa là mạch sự sống trường sinh, con người không có quyền hủy diệt. Chúa Giêsu nói: **"Ta là sự sống lại và là sự sống."** Sự sống thật màu nhiệm thay!

1- Nước cần thiết cho sự sống

Nước và hơi thở cần cho sự sống, cho não bộ hoạt động. Không có nước sẽ kiệt sức dần đến tắt hơi là chết. Chết là hết. Người ta ai cũng bảo thế. Lagiarô chết đã bốn ngày. Nằm mờ xông mùi hôi thối. Nay được hồi sinh bước ra khỏi mồ. Quả là phép lạ, ngoài sức tưởng tượng, lý trí khôn dò. Với phép lạ ấy, con mắt thần linh bảo: chết chưa phải là hết, nhưng vẫn còn sống.

Người lữ hành trên sa mạc không có nước sẽ chết khát. Nước thiên nhiên như nước giếng, hồ, ao tha hồ mức, uống vào vẫn còn khát, thân xác rồi cũng sẽ trở về nơi cát bụi. Nhưng có thứ nước uống vào sẽ không bao giờ khát. Ấy là **"Nước Hằng Sống"**. Thân xác tiêu tan, nhưng linh hồn sẽ còn vắng du tìm đến bến hạnh phúc trường sinh nhờ uống nước hằng sống, như Phúc Âm thánh Gioan tường thuật cuộc đối thoại giữa Chúa Giêsu và người phụ nữ bên giếng nhà Giacóp: Một người phụ nữ xứ Samari đến giếng xách nước, Chúa Giêsu bảo: "Chị cho tôi xin chút nước uống!". Lúc ấy, các môn đệ đã vào thành mua thức ăn. Người phụ nữ thưa: "Ông là người Do Thái mà lại xin tôi là người Samari nước uống là sao?" Vì người Do Thái không giao thiệp với người Samari. Chúa Giêsu đáp: *"Nếu chị nhận ra ân huệ Thiên Chúa ban và ai là người nói với chị 'Cho tôi chút nước uống' thì chắc chị sẽ xin và Người sẽ cho chị nước hằng sống."* Người phụ nữ nói: "Thưa ông, ông không có gì để múc, mà giếng thì sâu, vậy ông lấy đâu ra nước?" Phải chăng ông trọng hơn tổ phụ Giacóp chúng tôi, là người đã cho chúng tôi giếng này, và chính người đã uống nước giếng này, ngay cả con cái và đàn súc vật của người cũng uống." Chúa Giêsu trả lời: *"Ai uống nước giếng này sẽ còn khát, nhưng ai uống nước Ta sẽ cho thì không bao giờ khát nữa, vì nước Ta cho ai thì nơi người ấy sẽ trở thành mạch nước vọt đến sự sống đời đời."* (Gioan 4: 4-30). "Nước hằng sống" là hình ảnh Thiên Chúa ban sự sống (Gr 2,13; Is 12,3; 55,1; Ed 47,1; Dc 14,8). Nước ấy đã thanh tẩy cho ta được gia nhập đoàn chiên của Chúa.

2- Thần Khí làm cho linh hồn có sự sống trường sinh nơi vĩnh hằng.

Sinh khí làm cho thân xác chỉ được tồn tại trong cuộc sống tạm nơi trần thế, vì Chúa là mạch sự sống trường sinh, con người không có quyền hủy diệt. Chúa Giêsu nói: **"Ta là sự sống lại và là sự sống."** Sự sống thật màu nhiệm thay!

* Tiên tri Edêkien tuyên sấm lời Chúa: "Tay ĐỨC CHÚA đặt trên tôi. **ĐỨC CHÚA dùng thần khí đem tôi đặt giữa thung lũng đầy xương cốt.** Người đưa tôi đi ngang, đi dọc giữa chúng. Những xương ấy nằm la liệt trên mặt thung lũng và đã khô đét. Người bảo tôi: "Hỡi con người, liệu các xương này có hồi sinh được không?" Tôi thưa: "Lạy ĐỨC CHÚA là Chúa Thượng, chính Ngài mới biết điều đó." Bấy giờ, Người bảo tôi: "Người hãy tuyên sấm trên các xương ấy; người hãy bảo chúng: Các xương khô kia ơi, hãy nghe lời ĐỨC CHÚA. ĐỨC CHÚA là Chúa Thượng phán thế này với các xương ấy:

Đây Ta sắp cho thần khí nhập vào các người và các người sẽ được sống. Ta sẽ đặt gân trên các người, sẽ khiến thịt mọc trên các người, sẽ trải da bọc lấy các người. Ta sẽ đặt thần khí vào trong các người và các người sẽ được sống. Bấy giờ, các người sẽ nhận biết chính Ta là ĐỨC CHÚA." Tôi đã tuyên sấm như tôi được lệnh. Vậy có tiếng động khi tôi đang tuyên sấm; có sự rung chuyển và các xương xích lại gần, ăn khớp với nhau. Tôi nhìn thì thấy trên chúng đã có gân; thịt đã mọc lên và da đã trải ra ở bên trên, nhưng thần khí chưa có ở nơi chúng. Người lại bảo tôi: "Người hãy tuyên sấm gọi thần khí; tuyên sấm đi, hỡi con người! Người hãy nói với thần khí: ĐỨC CHÚA là Chúa Thượng phán thế này:

"Từ bốn phương trời, hỡi thần khí, hãy đến thổi vào những người đã chết này cho chúng được hồi sinh." Tôi tuyên sấm như Người đã truyền cho tôi. Thần khí liền

nhập vào những người đã chết; chúng được hồi sinh và đứng thẳng lên: Đó là cả một đạo quân lớn, đông vô kể. Bây giờ, Người phán với tôi: Hỡi con người, các xương đó chính là toàn thể nhà Ít-ra-en. Nay chúng vẫn nói: "Xương cốt chúng tôi đã khô, hy vọng của chúng tôi đã tiêu tan, chúng tôi đã rời đời!" Chính vì thế, người hãy tuyên sấm, hãy nói với chúng: ĐỨC CHÚA là Chúa Thượng phán như sau: Hỡi dân Ta, nay chính Ta mở huyết cho các người, Ta sẽ đưa các người lên khỏi huyết và đem các người về đất Ít-ra-en. **Các người sẽ nhận biết chính Ta là ĐỨC CHÚA, khi Ta mở huyết cho các người và đưa các người lên khỏi huyết**, hỡi dân Ta. **Ta sẽ đặt thần khí của Ta vào trong các người và các người sẽ được hồi sinh.** Ta sẽ cho các người định cư trên đất của các người. Bây giờ, các người sẽ nhận biết chính Ta là ĐỨC CHÚA, Ta đã phán là Ta làm. Đó là sấm ngôn của ĐỨC CHÚA. (Ezekiel 37:1-14).

* Thư thánh Phaolô gửi tín hữu Roma viết: "Anh em không bị tính xác thịt chi phối, mà được Thần Khí chi phối, bởi vì Thần Khí của Thiên Chúa ngự trong anh em. **Ai không có Thần Khí của Đức Ki-tô, thì không thuộc về Đức Ki-tô.**^[10] Nhưng nếu Đức Ki-tô ở trong anh em, thì dấu thân xác anh em có phải chết vì tội đã phạm, Thần Khí cũng ban cho anh em được sống, vì anh em đã được trở nên công chính.^[11] Lại nữa, **nếu Thần Khí ngự trong anh em, Thần Khí của Đấng đã làm cho Đức Giê-su sống lại từ cõi chết, thì Đấng đã làm cho Đức Giê-su sống lại từ cõi chết, cũng sẽ dùng Thần Khí của Người đang ngự trong anh em, mà làm cho thân xác của anh em được sự sống mới.** Vậy thưa anh em, chúng ta mang nợ, không phải mang nợ đối với tính xác thịt, để phải sống theo tính xác thịt. Vì nếu anh em sống theo tính xác thịt, anh em sẽ phải chết; nhưng **nếu nhờ Thần Khí, anh em diệt trừ những hành vi của con người ích kỷ nơi anh em, thì anh em sẽ được sống.** (Romans 8: 9-12).

Thần Khí cho ta được sống do có nghị lực mà chiến thắng tội lỗi do tính xác thịt. Thần khí đã tiêu diệt nọc độc của tham sân si, cho ta hồi sinh. Chúa Phục Sinh chiến thắng tử thần (1 Cr 15,55). Chúa phục sinh nhắc nhở ta đừng sợ cái chết do ma quỷ gây nên, nhưng can đảm chống trả mà chiến thắng tính xác thịt.

II- PHỤC SINH LÀ MẦU NHIỆM CỦA NIỀM TIN VÀ HY VỌNG

Tin có sự sống lại là điều con người không sao hiểu nổi, đòi hỏi phải có Niềm Tin. Ma quỷ và tính xác thịt đã làm cho chúng ta chết. Nhưng Chúa đã cứu chúng ta khỏi sự chết nếu chúng ta tin vào Người (Gioan 11: 25-26).

* Ngay từ thời Cựu Ước, người ta đã tin có sự sống lại. Ông Giuđa tổ chức lễ tế cầu cho chiến sĩ trận vong. "Ông sai quân đi lượm các tử thi còn nằm đây đó, đưa về chôn cất với những người thân trong phần mộ cha ông:

[43] Ông Giu-đa quyên được khoảng hai ngàn quan tiền,
Ông gửi về Giêrusalem để xin dâng lễ đền tội lỗi
Việc làm cao quý đẹp thay!

Nghĩ rằng người chết có ngày phục sinh.

[44] Thực thế, nếu ông không trông mong
những chiến binh đã ngã xuống sẽ hòng sống lại,
thì cầu cho người chết không những vô ích mà lại ngớ ngẩn.

[45] Nhưng vì ông nghĩ đến phần thưởng rất tốt đẹp cao quý,
dành cho những người đã an nghỉ trong ý nghĩ thánh thiện

[46] Đó là tại sao ông đến dâng lễ đền tạ cho người đã chết,
Ông cầu mong cho họ được giải thoát khỏi hết tội khiên".

(2 Macabê 12: 39, 43- 46).

<http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=117&ia=24715>

* Trong số những người Do-thái đến thăm cô Ma-ri-a và được chứng kiến việc Đức Giê-su làm, có nhiều kẻ đã tin vào Người. Nhưng lại có những kẻ không tin, đi gặp nhóm Pharisiêu, kể cho họ những gì Đức Giê-su đã làm. Thượng tế Caipha, chủ trương giết Chúa nói rằng: “thà một người chết thay cho dân còn hơn là toàn dân bị tiêu diệt.” (Mt 26: 1-5; Mc 14: 1-2; Lc 22: 1-2)

III- CHÚA MUỐN TA LÀ CHỨNG NHÂN CỦA MẦU NHIỆM PHỤC SINH

Chúa chọn môn đệ là những dân chài nghèo khó thấp hèn, vì chính Chúa khi xuống làm người cũng mang thân phận hèn mọn nghèo khó. Chúa chết không nơi an táng phải nằm nhờ trong mồ vô danh còn mới chưa có ai chôn cất. (Gio-an 19: 41-42) trước khi chịu đóng đinh. chúng lột hết áo chia nhau đến nỗi treo trên thập giá, không còn mảnh vải che thân. Nghèo khó đến thế là cùng. Các tông đồ, những người đã cùng sống với Chúa, đã chứng kiến những phép lạ Người làm. Nhưng trước hết bà Maria Mađalêna là chứng nhân phục sinh đầu tiên như **Ca Tiếp liên** lễ Phục Sinh xác nhận:

“Các Kitô hữu hãy dâng
Ngôi ca hy lễ đón mừng Vượt Qua!
Đàn chiên của mẹ đi xa,
Chiên con đã cứu vượt qua tử thần.
Đức Kitô vô tội trắng ngần,
đã hoà giải tội nhân với Người.
Người hằng hiển trị Nước Trời,
Người là Thiên Chúa, chính Người là Cha.
Người không buông tha sự chết,
Từ Sinh song đấu rất diệu kỳ,
Tướng quân Sự Sống chết đi
Vẫn còn sống mãi trị vì quản cai.
- “Maria, chớ có ngậm môi
Thấy gì, bà nói chúng tôi được tường!”
- “Tôi thấy rõ trên đường chạy bon,
Thấy mồ của Chúa trống trơn chình ình
thấy khăn liệm, áo trắng tinh
thấy Người hiện đã phục sinh
vinh quang của Chúa hiển vinh sáng ngời.
Thiên thần chứng giám cho tôi,
Người rời cõi chết lòng tôi ước mong.
Người đi trước các ông,
Và Người đã trở tới vùng Galilê.
Chúng tôi chẳng chút e dè,
Thấy Người sống thật đúng là phục sinh.
Lạy Vua chiến thắng quang vinh,
xin Ngài thương xót thương tình chúng con

Là Kitô hữu, mỗi người phải là chứng nhân của Chúa Phục Sinh. Sách Tông đồ Công vụ trong **Bài Đọc I** xác nhận các tông đồ là những chứng nhân của Chúa: “*Chúng tôi đã ăn uống với Người, sau khi Người từ cõi chết sống lại*”.

“Trong những ngày ấy, Phêrô lên tiếng nói rằng: “Như anh em biết điều đã xảy ra trong toàn cõi Giuđêa, khởi đầu từ Galilêa, sau khi Gioan rao giảng phép rửa: ấy là Chúa Giêsu thành Nagiarét. Thiên Chúa đã dùng Thánh Thần và quyền năng mà xức dầu cho Người. Người đi khắp nơi, ban bố ơn lành và chữa mọi người bị quỷ ám, bởi vì Thiên Chúa ở cùng Người. Và chúng tôi, chúng tôi là chứng nhân tất cả những gì Người đã làm trong nước Do-thái, và tại Giêrusalem, Người là Đấng người ta đã giết treo Người trên thập giá. Nhưng ngày thứ ba, Thiên Chúa đã cho Người sống lại và hiện ra không phải với toàn dân, mà là với chúng tôi là nhân chứng Thiên Chúa đã tuyển chọn trước, chính chúng tôi đã ăn uống với Người sau khi Người từ cõi chết sống lại. Và Người đã truyền cho chúng tôi rao giảng cho toàn dân và làm chứng rằng chính Người đã được Thiên Chúa tôn làm quan án xét xử kẻ sống và kẻ chết. **Mọi tiên tri đều làm chứng về Người** rằng: Tất cả những ai tin vào Người, thì nhờ danh Người mà được tha tội”. (Cv 10, 34a. 37-43)

* Sau đó không thể không nói đến hai môn đệ trên đường về Emmau. Các ông đều đã được đọc thánh kinh, nhưng vẫn chưa hiểu được điều Thiên Chúa muốn mặc khải. Dầu đã nghe kể lại mà vẫn còn bán tín bán nghi. Trên đường về Emmau, chiều vàng xuống mau, hai môn-đồ thở-than rầu-rĩ: làm sao còn thấy được Thầy mình yêu dấu? Gặp khách lạ đồng hành mà chẳng hay đang nghe chính Thầy mình sánh bước, giảng giải Thánh Kinh:

“Hai anh sao quá chậm tin?
Thánh Kinh tiên báo còn in rành rành:
‘Con Người phải chịu khổ hình
Rồi sau mới hưởng quang-vinh Nước Trời”.

Nhưng mắt đức tin của các ông vẫn chưa được mở ra...mãi khi tới quán trọ, Chúa sống lại đã làm một cử chỉ hết sức quen thuộc bẻ bánh, tạ ơn và dâng chén rượu. Cử chỉ ấy làm cho mắt các ông mở ra và hai môn đệ nhận ra Ngài...Đức tin của các ông bừng dậy, niềm vui vỡ òa...Gặp gỡ Chúa Phục Sinh, nhận ra Ngài...Hai môn đệ không thể giấu được niềm vui. Các ông liền vội vã trở lại chia sẻ niềm vui ấy cho các môn đệ, các tông đồ...Hai ông thuật lại những gì trên đường đi, những điều Chúa Phục Sinh giải nghĩa Thánh Kinh, lòng các ông hừng hực nóng ran lên, và rồi mắt đức tin của họ mở ra, họ nhận ra Chúa Phục Sinh. Họ thuật lại những điều này để các tông đồ khác cũng tin và sống lại niềm hy vọng. (Lc 24, 13-35)

* Noi gương các môn đệ, mỗi tín hữu phải là chứng nhân trong đời sống hằng ngày loan báo tin mừng Chúa Kitô Phục Sinh. Thánh Phaolô trong **Bài đọc II** gửi tín hữu Côlôxê đã khuyên nhủ: “*Anh em hãy tìm những sự trên trời, nơi Đức Kitô ngự*”. Anh em hãy loại bỏ men cũ để trở thành bột mới “*đừng lấy men cũ, là lòng gian tà và độc ác, nhưng hãy lấy bánh không men, là lòng tinh tuyền và chân thật, mà ăn mừng đại lễ*”

“Anh em thân mến, anh em không biết sao? chỉ một tí men là đã đủ làm dậy men cả khối bột! **Anh em hãy tẩy trừ men cũ để nên bột mới anh em là bánh không men.** Vì Chiên Vượt Qua của ta, là Đức Kitô, đã chịu sát tế. Cho nên ta hãy mừng lễ, đừng với men cũ, và

men gian tà, ác độc, nhưng là **với Bánh không men của lòng tinh
tuyền và chân thật**". (1 Cr 5, 6b-8)

IV- LỜI NGUYỆN

Hợp cùng cộng đoàn **Đáp Ca Thánh Vịnh** con dâng lời cảm tạ Thiên Chúa từ nhân:

[1] Tạ ơn Thiên Chúa từ nhân,
Tình thương của Chúa miên man vô cùng!
[2] Ít-ra-en! Hãy nói rằng:
Tình thương của Chúa vĩnh hằng chẳng ngơi!
"Tay phải Chúa ra oai thần lực
Tay phải Người lập tức giơ cao!"
[17-19] Không, tôi không chết đâu nào,
Tôi còn phải sống để rao danh Ngài.
[22-23] Tảng đá kia thợ làm vứt đó,
Nay lại thành tảng đá góc tường.
Thật là kỳ diệu phi thường,
Nhấn-tiền quả Chúa yêu thương vô cùng.
(Tv 118, 1-2. 16ab-17. 22-23)

<http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=117&ia=13065>

Linh hồn tôi ơi,
Người được phúc thật bao la,
Phục Sinh, người được thăng hoa trong Người.
Giêsu Thầy dạy muôn đời,
Bỏ ngai Thiên Quốc làm người trần gian
Cho người đặc sủng chứa chan
Mùa xuân hằng cửu vinh quang Nước Trời.
*Con mang thập giá theo Ngài,
Con nay chẳng sợ đường dài gian nan.
Con nay mừng rỡ hân hoan,
Nhận ra Thánh Giá hồng-ân diệu-huyền.*
Vinh danh Thiên Chúa uy quyền!
Con xin làm bánh tinh-tuyền không men.
Dầu cho trữu nặng đêm đen,
Ngài cho Thánh Giá cất lên nhẹ nhàng.
Dầu cho đông tố phũ phàng,
Ngài cho Thánh Giá huy hoàng trở hoa.
Nhờ Ngài, con sẽ Vượt Qua,
Phục sinh trong Lửa thăng hoa Thánh Thần.
Xưa nay con đã bao lần,
Con đi lạc lối không cần biết Cha,
Lời cha vẫn để cho qua,
Đường Cha con đã tránh xa vội vàng.
Cậy trông Thiên Chúa vĩnh hằng,
Ngài thương đoái đến, khoan hồng thứ tha.
Nhờ Ngài, con sẽ Vượt Qua,
Phục sinh trong Lửa thăng hoa Thánh Thần.
<https://youtu.be/HRrAO94ukRs>

Ben. Đỗ Quang Vinh